

Số: 23/2021/QĐST-DS

LG, ngày 01 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466; Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hòa giải ngày 24 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các bên đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
  - *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1960  
Địa chỉ: Thôn NT 2, xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.
  - *Bị đơn*: Chị Thu, sinh năm 1980  
Địa chỉ: Thôn 5, Q 2, xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.
  - *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:
    1. Ông Thân Xuân B, sinh năm 1959  
Địa chỉ: Thôn 5, Q 2, xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.
    2. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1963  
Địa chỉ: Thôn NT 2, xã XL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị H1 và chị Th thống nhất thỏa thuận chị Th, ông Thân Xuân B có trách nhiệm trả bà Nguyễn Thị H1 số tiền gốc là **195.000.000** đồng. Số tiền lãi các bên không đề nghị Tòa án giải quyết. T1 toán làm các lần cụ thể như sau:

- Ngày 27/01/2022 trả số tiền gốc là 50.000.000 đồng;
- Ngày 30/6/2022 trả số tiền gốc là 25.000.000 đồng;

- Ngày 30/12/2022 trả số tiền gốc là 25.000.000 đồng;
- Ngày 30/6/2023 trả số tiền gốc là 25.000.000 đồng;
- Ngày 30/12/2023 trả số tiền gốc là 25.000.000 đồng;
- Ngày 30/6/2024 trả số tiền gốc là 25.000.000 đồng;
- Ngày 30/12/2024 trả số tiền gốc là 20.000.000 đồng.

*Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.*

**2. Về án phí:** Bà Nguyễn Thị H1 không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Th, ông Thân Xuân B phải chịu **2.437.500** đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện LG;
- Chi cục THADS huyện LG;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Quỳnh Hoa**